TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 126/2025/QĐST –HN&GĐ	*Thái Nguyên, ngày 19 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 150/2025/TLST - HNGĐ Ngày 21 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị Th, sinh ngày 13/9/1995

Số CCCD: 019195003596 cấp ngày 11/8/2021

HKTT: Số nhà 277, TDP Thành Lập, phường Phổ Yên, Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Ngô Thành C, sinh ngày 05/7/1994

Số CCCD: 019094010398 cấp ngày 25/6/2021

HKTT: Số nhà 277, TDP Thành Lập, phường Phổ Yên, Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84, 110, 116,117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đượ ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị Th và anh Ngô Thành C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị Th và anh Ngô Thành C xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ. Đều nhất trí thỏa thuận thuận tình ly hôn..

2.2. Về con chung: Quá trình trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Ngô Anh M, sinh ngày 19/02/2024.

Chị Thảo, anh Công thống nhất thỏa thuận về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung như sau: Chị Trịnh Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung Ngô Anh M, sinh ngày 19/02/2024 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung: Các bên thỏa thuận anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000đ/tháng (ba triệu đồng/tháng).

Thời điểm cấp dưỡng: từ tháng 11/2025 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, có khả năng lao động.

Về lãi xuất chậm trả khoản tiền cấp dưỡng: chị Th, anh C nhất trí thỏa thuận không tính lãi suất chậm trả của khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nếu anh C không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng đúng hạn mà chị Th phải đề nghị thi hành án.

Sau khi ly hôn, anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ trực tiếp nuôi con và các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật.

2.3. Về tài sản chung, khoản nợ chung: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.5. Về án phí: các đương sự thống nhất thoả thuận, chị Trịnh Thị Th tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng 300.000đ,được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), theo biên lai thu số 0001640 ngày 21/10/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

THẨM PHÁN

Hà Thị Bích Ngọc

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 2 – Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- UBND Phổ Yên;
(SGCNKH: 69/2023);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS.